

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LẬP THẠCH  
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 27/8/2020

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH – TỈNH VINH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Nga

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Anh Tuấn

2. Ông Nguyễn Văn Sâm

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Khương Thị Phụng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

**-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa:** Bà Diệp Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 160/2020/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2020 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 160/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Loan O, sinh năm 1995

Nơi cư trú: thôn N, xã V, huyện L, tỉnh V (có mặt)

2. *Bị đơn:* Anh Vũ Thanh T, sinh năm 1993

Nơi cư trú: thôn N, xã V, huyện L, tỉnh V (có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn xin ly hôn ngày 03/7/2020 và những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Loan O trình bày: Chị và anh Vũ Thanh T kết hôn ngày 26/02/2016, có tìm hiểu, có tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện L. Kết hôn xong, chị về sống chung cùng gia đình anh T ngay. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được thời gian ngắn, anh T đi làm ở thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc không thường xuyên về nhà, chị nghi ngờ anh T có quan hệ với người phụ nữ khác, vợ chồng

không quan tâm, chăm sóc nhau, anh T có 2, 3 lần đánh chị và đến ngày 01/6/2020, anh T đã đánh vào mặt chị, gây chấn thương phần mềm ở mặt. Sau đó, anh T đã bị Công an xã V xử phạt hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe của chị. Vợ chồng chị ly thân nhau từ ngày 01/6/2020 đến nay, vợ chồng và gia đình hai bên không dàn xếp gì. Nay chị xác định vợ chồng không còn tình cảm, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T.

Con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung là Vũ Hà M, sinh ngày 04/8/2016. Hiện nay cháu M đang ở cùng anh T. Ly hôn chị xin nuôi con chung và không đề nghị anh T cấp dưỡng nuôi con cùng chị. Chị xác định hiện nay chị đang là công nhân của công ty FWKK ở xã Triệu Đề, huyện Lập Thạch, thu nhập từ 6.000.000đ đến 6.500.000đ, có chỗ ở ổn định cùng bố mẹ đẻ của chị ở thôn N, xã V.

Tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị O không đề nghị Tòa án giải quyết

\* Bị đơn anh Vũ Thanh Tg trình bày: Về thời gian kết hôn, điều kiện kết hôn, quá trình chung sống, thời gian mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn và thời gian ly thân như chị O trình bày là đúng. Nguyên nhân anh đánh chị O là do chị O không tôn trọng anh và bố mẹ anh, anh bị xử phạt hành chính về hành vi đánh chị O là đúng. Nay chị O xin ly hôn, anh nhất trí ly hôn.

Con chung: Anh T xác nhận như chị O trình bày là đúng. Hiện tại anh đang kinh doanh dịch vụ ăn uống tại nhà ở thôn N, xã V, thu nhập và chỗ ở ổn định nên anh có điều kiện chăm sóc con chung nên ly hôn anh đề nghị được nuôi con chung, không đề nghị chị O cấp dưỡng nuôi con cùng anh.

Tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Anh T không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch phát biểu quan điểm về việc tuân thủ các quy định tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của đương sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho chị O được ly hôn anh T; con chung: Giao cho chị O trực tiếp nuôi cháu Vũ Hà M, sinh ngày 04/8/2016, anh T không phải đóng góp nuôi con chung cùng chị O; tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết; án phí: Chị O phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về tố tụng: Căn cứ vào đơn khởi kiện, tài liệu kèm theo đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Loan O và các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án. Xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án Hôn nhân và Gia đình là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”. Bị đơn trong vụ án là anh Vũ Thanh T có địa chỉ cư trú tại xã V, huyện L nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Về nội dung vụ án:

[1] Quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Loan O và anh Vũ Thanh T là cuộc hôn nhân tiến bộ, hợp pháp, được xây dựng trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không quan tâm, chăm sóc nhau, nghi ngờ, không tin tưởng nhau và anh T có hành vi gây thương tích cho chị O, vi phạm nghĩa vụ vợ chồng. Chị O xin ly hôn, anh T nhất trí ly hôn.

Xét mâu thuẫn của vợ chồng chị O và anh T đã trầm trọng, các bên không quan tâm, chăm sóc nhau, vi phạm nghĩa vụ vợ chồng và làm cho cuộc hôn nhân không có hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, việc chị O xin ly hôn anh T là có căn cứ, cần được chấp nhận theo quy định tại Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2] Về con chung: Chị O và anh T đều xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Vũ Hà M, sinh ngày 04/8/2016. Ly hôn, chị O và anh T đều xin nuôi con, không yêu cầu bên kia phải đóng góp nuôi con chung cùng.

Xét về quyền và nghĩa vụ nuôi con chung, điều kiện nuôi con chung của các bên là như nhau. Tuy nhiên, xét về tâm sinh lý thì cháu M là con gái, tuổi còn nhỏ cần sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ nhiều hơn. Do vậy, cần giao cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu M là phù hợp. Chị O không yêu cầu anh T phải đóng góp, cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện nên cần chấp nhận.

[3] Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí: Chị O phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 26 Luật thi hành án dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[1] Về Hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Loan O được ly hôn anh Vũ Thanh T.

[2] Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Loan O trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Vũ Hà M, sinh ngày 04/8/2016. Anh T không phải đóng góp nuôi con chung cùng chị O.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định, không ai được cản trở.

[3] Án phí: Chị Nguyễn Thị Loan O phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai số: 0007792 ngày 09/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lập Thạch. Chị O đã nộp đủ án phí.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS Lập Thạch;
- UBND xã V;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Lê Thị Nga**